MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học 2022 - 2023
Thời gian: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	**Đọc hiểu**	Truyện ngắn	**3**	**0**	**5**	**0**	**0**	**2**	**0**		**60**
2	**Viết**	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			***15***	***5***	***25***	***15***	***0***	***30***	***0***	***10***	**100**
Tỉ lệ %			**20**		**40%**		**30%**		**10%**		
Tỉ lệ chung			**60%**				**40%**				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	**Đọc hiểu**	Truyện ngắn	**Nhận biết:** - Nhận biết các chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ láy, từ ghép); từ đa nghĩa, từ đồng âm, các thành phần của câu. **Thông hiểu:** - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. - Phân tích được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. **Vận dụng**: Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.	3 TN	5TN	2TL	
2	**Viết**	Kể lại một trải nghiệm là một	**Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:**				1TL*

		chuyến đi tham quan, du lịch của bản thân.	**Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm là một chuyến đi tham quan, du lịch của bản thân; sử dụng ngôi kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				
Tổng				**3 TN**	**5TN**	**2 TL**	**1 TL**
Tỉ lệ %				***20***	***40***	***30***	***10***
Tỉ lệ chung				**60**		**40**	

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
Môn: Ngữ văn 6
Năm học: 2022 - 2023

I .ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Hôm sau lão Hạc sang nhà tôi. Vừa thấy tôi, lão báo ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!

- Cụ bán rồi?

- Bán rồi? Họ vừa bắt xong.

Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước, tôi muốn ôm choàng lấy lão mà òa lên khóc. Bây giờ thì tôi không xót năm quyển sách của tôi quá như trước nữa. Tôi chỉ ái ngại cho lão Hạc. Tôi hỏi cho có chuyện:

- Thế nó cho bắt à?

Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: "A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?". Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!

Tôi an ủi lão:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.

(Trích Lão Hạc, Nam Cao)

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com
https://www.vnteach.com

Thực hiện các yêu cầu

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất
B. Ngôi kể thứ hai
C. Ngôi kể thứ ba
D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

Câu 2. Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong đoạn trích trên là ai?

A. Lão Hạc
B. Ông giáo
C. Lão Hạc, ông giáo
D. Cậu Vàng, thằng Mục, thằng Xiên

Câu 3. Trong câu *"Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít."* có một từ láy?

A. Đúng B. Sai

Câu 4. Công dụng của dấu chấm phẩy trong trường hợp sau: *Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: "A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?"* có công dụng gì?

A. Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của một phép liệt kê phức tạp.

B. Phân biệt ranh giới giữa các câu ghép có độ phức tạp lớn.

C. Dùng để ngắt quãng câu.

D. Đánh dấu ranh giới giữa các vế câu ghép có cấu tạo phức tạp.

Câu 5. Lão Hạc khóc vì lí do gì?

A. Phải tặng Cậu Vàng cho ông giáo.

B. Cảm thấy mình đáng thương, không được ai giúp đỡ.

C. Ăn năn, day dứt vì đã lừa bán Cậu Vàng.

D. Tất cả các lí do trên đều sai.

Câu 6. Câu nói của ông giáo: *"Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác"* có mục đích gì?

A. Khuyên nhủ.

B. Động viên.

C. An ủi.

D. Chê trách.

Câu 7. Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

(A) Từ ngữ	**(B) Loại từ**
1. Ái ngại	**a.Từ thuần Việt**
2. Loay hoay	**b.Từ mượn ngôn ngữ Ấn-Âu**
	c.Từ Hán Việt

Câu 8. Chọn biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa) điền vào chỗ trống:

Trong câu: *Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!* có sử dụng biện pháp tu từ .....

Câu 9. Qua đoạn trích trên, em hiểu lão Hạc là người như thế nào?

Câu 10. Qua nhân vật Lão Hạc, em rút ra điều gì cho cuộc sống của mình?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết bài văn kể lại trải nghiệm của em về một chuyến đi tham quan, du lịch.

----------Hết----------

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ II
MÔN NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**6,0**
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	A	0,5
	4	D	0,5
	5	C	0,5
	6	C	0,5
	7	1+c; 2+a	0,5
	8	Nhân hóa	0,5
	9	Lão Hạc là người giàu tình thương, sống có tình nghĩa.	1,0
	10	Bài học của bản thân: trong cuộc sống phải biết yêu thương (người thân, bạn bè, loài vật,…).	1,0
II		**VIẾT**	**4,0**
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. *Kể về một trải nghiệm của bản thân*	0,25
		c. Kể lại trải nghiệm HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu trải nghiệm là một chuyến đi tham quan, du lịch. - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu-diễn biến-kết thúc chuyến đi tham quan, du lịch.	2.5
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5